

Số: **49/2018/QĐST-HNGĐ**

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa:

1. Ông **Lâm Minh Kh**, sinh năm 1992; Địa chỉ: đường Q, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà **Trần Thị Kim Th**, sinh năm 1992; Địa chỉ: đường P, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, giao cho bà Trần Thị Kim Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Khánh L, nam, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2016. Ông Lâm Minh Kh đồng ý cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Lâm Khánh L, nam, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2016 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2018, ngày cấp dưỡng vào ngày 06 hàng tháng. Địa điểm, phương thức cấp dưỡng ông Kh và bà Th tự thỏa

thuận.

Ông Lâm Minh Kh có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lâm Khánh L, nam, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2016 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th tự thỏa thuận được về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th, mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th, mỗi người đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001633 và số 0001634, ngày 16/4/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên ông Lâm Minh Kh và bà Trần Thị Kim Th đã nộp đủ số tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPST;
- UBND Phường 7, Tp Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM TẤN VINH

